

2,0 cm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP
KHOA THÚ Y



TÊN SINH VIÊN (In hoa-đậm, size 14)

3,0 cm

TÊN ĐỀ TÀI (In hoa-đậm, size 20)

2,0 cm

(Tên đề tài phải canh giữa khung trang giấy)

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y

2022

2,0 cm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP
KHOATHÚ Y



TÊN SINH VIÊN (In hoa-đậm, size 14)

TÊN ĐỀ TÀI (In hoa-đậm, size 20)

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

PGS.TS./TS./ThS. TÊN CÁN BỘ HƯỚNG DẪN (In hoa-đậm, size 13)

2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP
KHOA THÚ Y


XÁC NHẬN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Đề tài: “**Tên đề tài.....**”, do sinh viên được thực hiện tại/ Phòng thí nghiệm – Khoa Thú y – Trường Nông nghiệp – Trường Đại học Cần Thơ, từ tháng.....đến tháng..... dưới sự hướng dẫn của PGS.TS./TS./ThS.....

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20..

Duyệt Khoa Thú y

Cán bộ hướng dẫn

PGS.TS./TS./ThS. Tên cán bộ hướng dẫn

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20..

Duyệt Trường Nông nghiệp

LỜI CAM ĐOAN

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường Nông nghiệp,

Ban Chủ nhiệm Khoa Thú y, trường Đại học Cần Thơ

Tôi tên:, MSSV:, Lớp:

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của bản thân. Kết quả, số liệu trình bày trong luận văn này là trung thực và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình luận văn nào trước đây.

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20..

Sinh viên thực hiện

(Ký tên)

Tên sinh viên

LỜI CẢM ƠN

Xin chân thành cảm ơn

Tên sinh viên thực hiện

TÓM LƯỢC

Đề tài “Khảo sát sự lưu hành....” được thực hiện nhằm xác định

.....
.....

Từ khoá:,,,,, (6 từ).

Yêu cầu:

- Khoảng 200-250 từ.
- Nội dung: Giới thiệu về chủ đề nghiên cứu và mục tiêu của nghiên cứu; tóm lược phương pháp thực hiện; tóm lược các kết quả nghiên cứu đã đạt được và các nhận định chính và các kết luận và đề xuất chính (nếu có).
- Tóm lược là một đoạn văn, không tách đoạn.
- Không trích dẫn tài liệu tham khảo trong tóm lược.
- Từ khoá: không quá 6 từ, không lặp lại tên đề tài.

MỤC LỤC

Tóm lược	i
Danh mục bảng	
Danh mục hình	
Danh mục từ viết tắt	
Chương 1: Đặt vấn đề	1
Chương 2: Cơ sở lý luận.....	
2.1 Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước về	
2.1.1 Tình hình nghiên cứu trong nước.....	
2.1.2 Tình hình nghiên cứu ngoài nước	
2.2 Đặc điểm	
2.2.1	
2.2.2	
2.3	
2.4	
.....	
Chương 3: Phương tiện và phương pháp nghiên cứu	
3.1 Nội dung nghiên cứu.....	
3.2 Phương tiện nghiên cứu	
3.2.1 Thời gian và địa điểm nghiên cứu.....	
3.2.2 Đối tượng nghiên cứu	
3.2.3 Vật liệu dùng trong nghiên cứu.....	
3.3 Phương pháp nghiên cứu.....	
3.3.1 Phương pháp nội dung 1	
3.3.2 Phương pháp nội dung 2	
3.3.3 Chỉ tiêu theo dõi (có thể đặt sau phương pháp của từng nội dung)	
3.3.4 Xử lý số liệu	
Chương 4: Kết quả và thảo luận.....	
4.1 Kết quả điều tra/phân lập	
4.2 Kết quả	

4.3 Kết quả.....
4.4 Kết quả
.....	
Chương 5: Kết luận và đề nghị.....
5.1 Kết luận.....
5.2 Đề nghị.....
Tài liệu tham khảo
Phụ lục.....

Lưu ý:

Trong mục lục, chỉ trình bày các tiêu đề đến bậc 3 cấp số; vd:

1.

1.1

1.1.1

DANH MỤC BẢNG

Bảng	Tên bảng	Trang
2.1	Dung lượng mẫu thằn lằn và ruồi thu thập tại hai huyện Châu Thành A và Long Mỹ thuộc tỉnh Hậu Giang	4
2.2	
3.1	
3.2		
4.1		
4.2		
4.3		

Lưu ý:

Trong danh mục, tên tiêu đề bảng nếu có nguồn TLTK, thì không cần ghi nguồn TLTK

DANH MỤC HÌNH

Hình	Tên hình	Trang
2.1	Thần lằn <i>Hemydatylus platyrus</i>	3
2.2		
3.1		
3.2		
4.1		
4.2		
4.3		

Lưu ý:

Trong danh mục, tên tiêu đề hình nếu có nguồn TLTK, thì không cần ghi nguồn TLTK

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Diễn giải tiếng Anh	Nghĩa tiếng Việt
CDC	Control and Prevent Disease Center	Trung tâm Kiểm soát và ngăn ngừa dịch bệnh
<i>et al</i>	et alia	Cộng tác viên

CHƯƠNG 1

ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thông kê.....

(Cần nêu bật tính cấp thiết của đề tài, lý do chọn đề tài, nội dung cần thực hiện..)

Mục tiêu đề tài

Xác định

Đánh giá

CHƯƠNG 2 CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1 Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước về

2.1.1 Tình hình nghiên cứu trong nước

Ví dụ về cách ghi nguồn tài liệu tham khảo:

Lý Thị Liên Khai và *ctv.* (2010) đã khảo sát

..... chiếm tỷ lệ 9,25% (Lý Thị Liên Khai và *ctv.*, 2010).

..... được ghi nhận (Trần Ngọc Bích & Nguyễn Phúc Khánh, 2018).

2.1.2 Tình hình nghiên cứu ngoài nước

Ví dụ về cách ghi nguồn tài liệu tham khảo:

Greenberg and Bronstein (1964) cho rằng

..... chiếm tỷ lệ cao 15,90% (Hayashidani *et al.*, 2018).

..... được công bố tại Costa Rica (Fernandes & Simon, 2014).

2.2 Đặc điểm

2.2.1

2.2.2

2.2.2.1

2.2.2.2

2.3

2.4

VD về cách trình bày Hình, Bảng (nếu có)



Hình 2.1: Thần lằn *Hemidactylus platyrus* (Kaiser *et al.*, 2011)

(Tên hình đặt bên dưới và được đánh số theo chương)

CHƯƠNG 3

PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1 Nội dung nghiên cứu

- Nội dung 1:

- Nội dung 2:

3.2 Phương tiện nghiên cứu

3.2.1 Thời gian và địa điểm nghiên cứu

3.2.2 Đối tượng nghiên cứu

3.2.3 Vật liệu dùng trong nghiên cứu

3.3 Phương pháp nghiên cứu....

3.3.1 Phương pháp lấy mẫu (cỡ mẫu).....

3.3.2 Phương pháp (theo từng nội dung nghiên cứu).....

3.3.3 Chỉ tiêu theo dõi

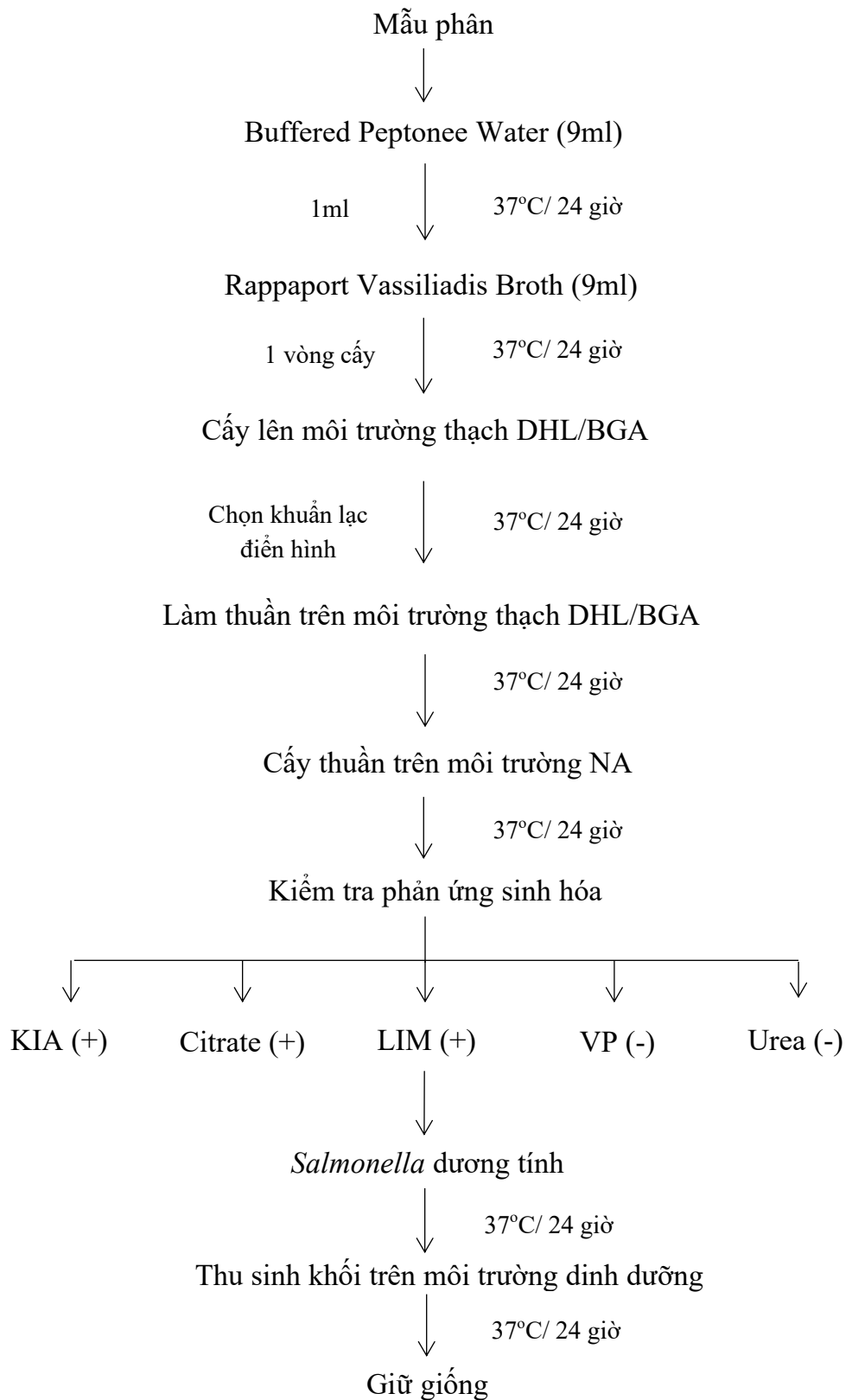
.....

Ví dụ về cách trình bày Hình, Bảng (nếu có)

Bảng 3.1: Dung lượng mẫu thằn lằn và ruồi thu thập tại hai huyện Châu Thành A và Long Mỹ thuộc tỉnh Hậu Giang

Loại mẫu	Lò mổ Châu Thành A	Số lần lặp lại	Lò mổ Long Mỹ	Số lần lặp lại	Tổng
Thằn lằn	105	6	10	6	120
Ruồi	114	6	10	6	120
Tổng					240

(Nội dung là text: canh trái; nội dung là số liệu: canh phải; nội dung: size 12, canh đều cách khoảng giữa các cột; chú thích phải ngay phía dưới bảng)



Hình 3.1: Sơ đồ phân lập vi khuẩn *Salmonella* (TCVN 4829: 2005)

(Sơ đồ cũng được xem như là Hình)

3.3.4 Xử lý số liệu

CHƯƠNG 4

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

4.1 Đặc điểm

4.1.1

4.1.2

4.2 Kết quả

4.2.1

4.2.2

Khi đề cập đến các hình và bảng có trong các chương thì phải ghi in hoa chữ H (hình) và B (bảng) như sau: Hình 1.1, Bảng 1.1

VD về cách trình bày Hình, Bảng (nếu có)

Bảng 4.1: Kết quả phân lập vi khuẩn *Salmonella* trên thằn lằn, ruồi tại hai lò giết mổ heo thuộc tỉnh Hậu Giang

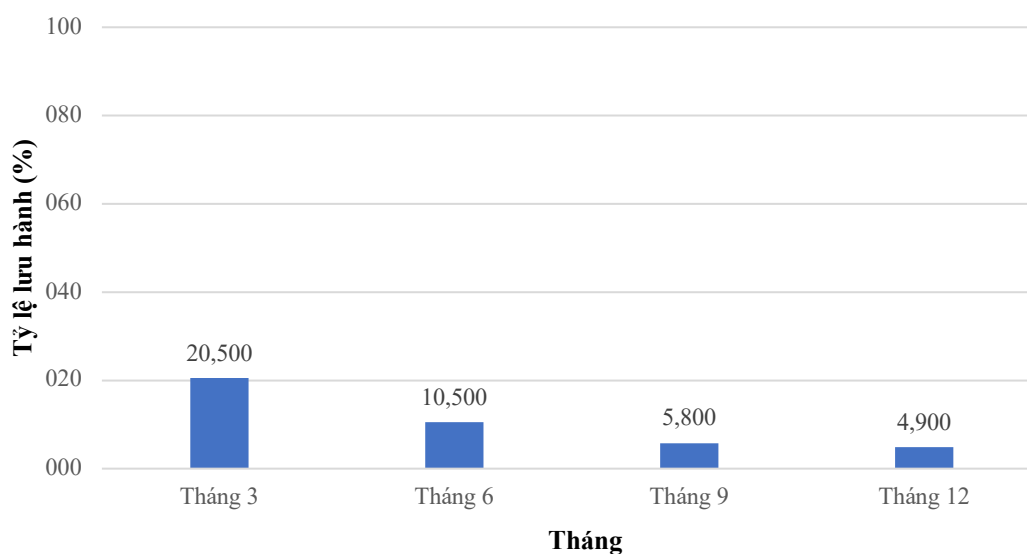
Địa điểm	Số mẫu khảo sát	Số mẫu dương tính	Tỷ lệ (%)
Châu Thành A	120	17	14,17
Long Mỹ	120	11	9,17
			($P=0,28$)
Tổng	240	28	11,67

(Kết quả là tỷ lệ thì làm tròn đến 2 số lẻ phần thập phân; phần nguyên và thập phân cách nhau bởi dấu “,.”)

Bảng 4.2: Kết quả khảo sát sự nhạy cảm và đề kháng của vi khuẩn *Salmonella* phân lập được trên ruồi đối với một số loại kháng sinh (n=5)

Kháng sinh	Ký hiệu	Nhạy		Kháng	
		Số mẫu	Tỷ lệ (%)	Số mẫu	Tỷ lệ (%)
Amox/clav.acid*	Ac	4	80,00	1	20,00
Ampicillin	Am	3	60,00	2	40,00
Bactrim**	Bt	3	60,00	2	40,00
Ciprofloxacin	Ci	5	100,00	0	0,00
Colistin	Co	5	100,00	0	0,00
Streptomycin	Sm	5	100,00	0	0,00
Tetracycline	Te	5	100,00	0	0,00

* Amoxicillin/Clavulanic acid; ** Trimethoprim/sulfamethoxazole (Chú thích dưới bảng: In nghiêng, size 10)



Hình 4.1: Tỷ lệ phân lập *Salmonella* trên rau củ tươi tại chợ bán lẻ theo tháng

(Tên Hình phải nằm bên dưới hình ảnh; chỉ chọn thể hiện kết quả bằng Bảng hoặc Hình, không trình bày cả 2 loại trong một kết quả)

CHƯƠNG 5

KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

5.1 Kết luận

Cần kết luận kết quả nghiên cứu đạt được, không mô tả thống kê lại trong kết luận

5.2 Đề nghị

Đề nghị cần căn cứ trên nội dung thực hiện, đề nghị phù hợp

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu trong nước (các bài báo xếp theo thứ tự chữ cái của HỌ)

Ví dụ về cách ghi tài liệu tham khảo:

Luận văn

Hà Hồ Ngọc Hiếu. (2012). Khảo sát sự lưu hành của vi khuẩn *Salmonella* trên thằn lằn (*Hemidactylus*) tại 3 tỉnh An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng. Luận văn tốt nghiệp Cao học ngành Thú y. Trường Đại học Cần Thơ. Cần Thơ.

Sách

Nguyễn Như Thanh, Nguyễn Bá Hiên, và Trần Thị Lan Hương (1997). *Giáo trình Vi sinh vật thú y*. Nhà xuất bản Nông nghiệp: Hà Nội. 176 trang.

*Với 1 chương trong sách:

Tên tác giả (các tác giả) của chương sách. (Năm xuất bản). Tên chương. Trong Tên chủ biên (Chủ biên), Tên sách in nghiêng (tr. trang số). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.

Bài báo khoa học

Lê Văn Lê Anh, và Lý Thị Liên Khai. (2017). Sự lưu hành và đề kháng kháng sinh của vi khuẩn *Escherichia coli* trên vịt tại Thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 50, 51-58.

Tài liệu nước ngoài (các bài báo xếp theo thứ tự chữ cái của TÊN ghi trong bài báo)

Ví dụ về cách ghi tài liệu tham khảo :

Sách

Barrow, G.I., and Feltham, R.K.A. (2003). *Cowan and Steel's manual for the identification of medical bacteria*. 3rd (ed.). Cambridge University Press: Cambridge. 331 pp.

CLSI. (2018). *Performance standards for antimicrobial susceptibility testing*. 28th (ed.) edition. Clinical and Laboratory Standards Institute: Pennsylvania. 296 pp.

Bài báo khoa học

Bauwens, L., Vercammen, F., Bertrand, S., Collard, J.M., and De Ceuster, S. (2006). Isolation of *Salmonella* from environmental samples collected in the reptile department of Antwerp Zoo using different selective methods. *Journal of Applied Microbiology*, 101, 284-289.

Bài báo trong kỷ yếu hội nghị

Fazhana, I., Salim, N., and Saleha, A.A. (2007). A study on the presence of *Salmonella* spp. in house geckos (*Hemidactylus frenatus*). *Proceedings of the Seminar on Veterinary Sciences, Universiti Putra Malaysia, 2007* (24-31). Universiti Putra Malaysia: Malaysia.

Tài liệu internet

Kemal, J. (2014). *A review on the public health importance of bovine Salmonellosis*.

Retrieved 24/09/2019. <https://doi.org/10.4172/2157-7579.1000175>.

Thùy Linh. (2017). *Kháng kháng sinh ở Việt Nam cao nhất thế giới*.

Truy cập 24/9/2019. <https://dantri.com.vn/suc-khoe/khang-khang-sinh-o-viet-nam-cao-nhat-the-gioi-20171113070319572.htm>.

Lưu ý:

- Không đánh số thứ tự tài liệu tham khảo.
- Nguyên tắc chung khi xếp thứ tự Họ (trong nước) hay Tên (nước ngoài) phải theo thứ tự chữ cái A, B, C...
- TLTK phải được chia ra làm 3 nguồn chính (Tiếng Việt, Nước ngoài, Internet), không được xếp trộn lẫn nhau.

PHỤ LỤC 1

PHIẾU LẤY MẪU VÀ ĐIỀU TRA TỔNG QUAN CƠ SỞ GIẾT MỒ GIA SÚC

Mã phiếu điều tra: Ngày.....tháng.....năm.....

Cơ sở giết mổ			
Họ và tên chủ cơ sở		Tuổi:	Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Địa chỉ			

Nơi lưu giữ thú sống: Có Không
Phương thức giết mổ: Thủ công Bán thủ công
Tiêu độc sát trùng: Có Không
Thời gian lấy mẫu: Sáng Trưa
 Chiều Tối

STT	Mẫu thăn lằn			Mẫu ruồi	
	Code	Định danh	Giới tính	Code	Định danh
1					
2					
3					

PHỤ LỤC 2 XỬ LÝ THỐNG KÊ

Bảng 4.1: So sánh kết quả phân lập vi khuẩn *Salmonella* trên thằn lằn, ruồi ở từng huyện

Địa điểm	Dương tính	Âm tính	Tổng hàng
Châu Thành A	17	103	120
Long Mỹ	11	109	120
Tổng cột	28	212	240

Chi-Square Test: Chau Thanh A, Long My

	CTA	LM	Total
1	17	103	120
	14.00	106.00	
	0.643	0.085	
2	11	109	120
	14.00	106.00	
	0.643	0.085	
Total	28	212	240

Chi-Sq = 1.456, DF = 1, **P-Value = 0,228**

.....

(Thứ tự các kết quả xử lý Thống kê phải theo trình tự các Bảng như trong phần Kết quả - Thảo luận)

LƯU Ý CHUNG

1. Canh lề: bên trái (3 cm); bên phải, trên, dưới (2 cm); kích thước giấy: A4.
2. Nội dung bài viết sử dụng TIMES NEW ROMAN size 13; trừ các phần nội dung đã được chú thích size kèm theo.
3. Line spacing giữa các dòng: 1,2 line; riêng nội dung cho Bảng, Phụ lục, Tài liệu tham khảo, ghi chú thì khoảng cách là 1 line.
4. Khoảng cách giữa các đoạn (before: 6pt; after: 0); thụt đầu dòng 1 Tab (1 cm).
5. Không đánh số trang cho bìa, phụ bìa; đánh số La Mã (i ,ii, iii ...) cho các trang tiếp theo sau phụ bìa; đánh số Ả Rập (1, 2, 3,...) cho nội dung bài viết từ chương 1.
6. Trước dấu “,” không được cách space; sau dấu “,” cách 1 space.
7. Nếu có ký hiệu sai số, độ lệch chuẩn thì không được có khoảng cách giữa các số và ký hiệu “±”. Ví dụ: 325±12
8. Đối với đơn vị đo lường: Phải dùng hệ thống đơn vị đo lường quốc tế SI, theo nguyên tắc sau và thống nhất trong toàn luận văn:

1 litre	(1 L) (từ lít viết hoa)
20 kilogram	(20 kg)
2,5 hectare	(2,5 ha)
45 part per thousand	(45 ppt)

+ Đơn vị đo lường phải cách chữ số 1 khoảng (1 space bar) (ví dụ: 10 kg).
+ Đối với phần trăm (%) và độ C thì không cần cách 1 khoảng (ví dụ: 50%, 28°C).

9. Không đóng khung hình (biểu đồ)
10. Cách viết hoa, viết tắt danh từ riêng chỉ tên người, tên địa lý, cơ quan, tổ chức... trong luận văn được thực hiện theo quy định văn thư (Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư)